

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện cao điểm “90 ngày, đêm” làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch phối hợp số 329/KH-BCA-BTP-TANDTC ngày 31/5/2025 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về mở đợt cao điểm “90 ngày, đêm” làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2025, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Tiền Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đợt cao điểm “90 ngày, đêm” làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm phối hợp triển khai các giải pháp làm sạch, đồng bộ toàn bộ dữ liệu về tình trạng hôn nhân trong Cơ sở dữ liệu (CSDL) hộ tịch điện tử với CSDL quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC).
- Thực hiện số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin kết hôn tại các cơ quan ngành Tư pháp, thông tin ly hôn theo bản án của Tòa án nhân dân các cấp để thực hiện chia sẻ cho CSDLQG về DC và hiển thị trên ứng dụng VNeID phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cắt giảm thành phần hồ sơ.
- Triển khai cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các TTHC có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”; cắt giảm TTHC “cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân” trên địa bàn tỉnh nói riêng cũng như trên địa bàn toàn quốc nói chung. Rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục có liên quan như đăng ký phương tiện; nhận cha, mẹ, con; đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con...

2. Yêu cầu

- Người đứng đầu các đơn vị, địa phương phải quán triệt đầy đủ vai trò, ý nghĩa quan trọng của nhiệm vụ số hóa, làm sạch, đồng bộ, cập nhật thông tin tình trạng hôn nhân từ CSDL hộ tịch điện tử và thông tin ly hôn theo các bản án, quyết định của Tòa án với CSDLQG về DC, phục vụ cắt giảm TTHC, giấy tờ công dân. Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể đảm bảo **“rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”**.
- Đảm bảo mỗi công dân được cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin tình trạng hôn nhân trong CSDLQG về DC, có thể khai thác thông tin tình trạng

hôn nhân trên ứng dụng VNeID, không yêu cầu công dân phải xuất trình bản giấy “xác nhận tình trạng hôn nhân” đối với các TTHC có liên quan.

- Các đơn vị phải bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch đề ra, đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí, hình thức, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, trong quá trình triển khai thực hiện. Bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh thông tin của người dân trong quá trình thực hiện số hóa dữ liệu, kết nối chia sẻ đồng bộ các CSDL với nhau; không để thất thoát, lộ lọt và sử dụng dữ liệu vào mục đích bất hợp pháp.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thời gian: Từ ngày ban hành kế hoạch đến hết ngày 31/8/2025.

2. Nội dung, lộ trình thực hiện

a) Giai đoạn 1

- Thời gian: Từ ngày ban hành kế hoạch đến ngày 12/6/2025.

- Nội dung thực hiện: Chuẩn bị các điều kiện cơ bản để triển khai thực hiện kết nối, số hóa, làm sạch dữ liệu thông tin tình trạng hôn nhân của công dân trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn triển khai thực hiện của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND cấp huyện, cấp xã.

b) Giai đoạn 2

- Thời gian: Từ ngày ban hành kế hoạch đến ngày 30/6/2025.

- Nội dung thực hiện: Cập nhật dữ liệu, chuẩn hóa đồng bộ thông tin tình trạng hôn nhân từ CSDL hộ tịch do Bộ Tư pháp quản lý, Hệ thống quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc của Tòa án nhân dân do Tòa án nhân dân tối cao quản lý với hệ thống CSDLQG về DC để hiển thị trên ứng dụng VNeID.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Cục C06 - Bộ Công an, Cục hành chính tư pháp, Cục Công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp, Cục Công nghệ thông tin - Tòa án nhân dân tối cao.

c) Giai đoạn 3

- Thời gian: Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/8/2025.

- Nội dung thực hiện: Triển khai sử dụng thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID để phục vụ giải quyết TTHC và các giao dịch dân sự, yêu cầu khác theo quy định của pháp luật. Tổ chức rà soát các TTHC có yêu cầu thành phần hồ sơ về xác nhận tình trạng hôn nhân; đồng thời, tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền về việc cắt giảm thành phần hồ sơ đối với các TTHC có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân” tiến tới cắt giảm thủ tục “cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã và UBND các xã, phường, thị trấn

- Quán triệt đến 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình nội dung kế hoạch, ý nghĩa, tầm quan trọng của đợt cao điểm, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Từ đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cá nhân trong việc tiếp nhận, giải quyết các TTHC cho người dân có sử dụng các dữ liệu hộ tịch, không yêu cầu người dân xuất trình các giấy tờ đã được số hóa, tích hợp thông tin trên ứng dụng VNeID.

- Yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan, đơn vị mình thực hiện xác thực, tích hợp thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID *(sau khi Bộ Công an hoàn thiện chức năng hệ thống)*.

- Triển khai các giải pháp tuyên truyền, đẩy mạnh công tác truyền thông trên các hệ thống Cổng thông tin điện tử cơ quan, đơn vị, trên các trang mạng xã hội, các nhóm zalo cộng đồng để người dân tiếp cận thông tin, chung tay phối hợp các lực lượng triển khai có hiệu quả đợt cao điểm “90 ngày, đêm”.

- Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các TTHC có thành phần hồ sơ có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân” để đề xuất các Bộ, ngành Trung ương cắt giảm thủ tục “cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân”; đồng thời, chủ động tham mưu UBND tỉnh cắt giảm các thành phần hồ sơ có liên quan tình trạng hôn nhân và điều chỉnh trên hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC của tỉnh để sử dụng các dữ liệu điện tử đã số hóa, đã tích hợp thông tin trên ứng dụng VNeID.

- Thành lập các tổ kiểm tra của cấp huyện, cấp xã để tự kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện của các thành viên tổ công tác được giao nhiệm vụ, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu đợt cao điểm.

2. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, các cơ quan truyền thông tổ chức đợt truyền thông rộng khắp trong đợt cao điểm làm sạch dữ liệu tình trạng hôn nhân và cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân.

- Chỉ đạo các Phòng Tư pháp, bộ phận Tư pháp cấp xã phối hợp lực lượng Công an các cấp thực hiện làm sạch dữ liệu đối với các thông tin đăng ký kết hôn tại các cơ quan tư pháp các cấp qua các thời kỳ để cập nhật vào CSDL hộ tịch điện tử Bộ Tư pháp quản lý.

- Chỉ đạo Phòng nghiệp vụ phối hợp Cục Hành chính tư pháp, Cục Công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp thực hiện đồng bộ dữ liệu, cập nhật thông tin về tình trạng hôn nhân về đăng ký kết hôn, cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của công dân trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện cơ chế phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác trao đổi thông tin chuyển bản án, quyết định ly hôn, quyết định tuyên bố một người đã mất tích, đã chết cho cơ quan tư pháp để thực hiện ghi chú hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tòa án nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ phối hợp ngành Tư pháp thực hiện cơ chế trao đổi thông tin, chuyển bản án, quyết định ly hôn, quyết định tuyên bố một người đã mất tích, đã chết cho cơ quan tư pháp để thực hiện ghi chú hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp cung cấp thông tin để Sở Tài chính làm đầu mối dự trù kinh phí đề xuất UBND tỉnh triển khai dự án số hóa, scan hồ sơ ngành Tòa án, làm sạch dữ liệu thông tin ly hôn theo bản án của Tòa án nhân dân các cấp sau khi Tòa án nhân dân tối cao và Cục C06 - Bộ Công an hoàn thiện xây dựng phần mềm số hóa chuyên ngành (*dự kiến hoàn thiện phần mềm trước ngày 15/6/2025*).

- Phối hợp Cục Công nghệ thông tin - Tòa án nhân dân tối cao, Cục C06 - Bộ Công an, Công an tỉnh thực hiện làm sạch, cập nhật dữ liệu thông tin tình trạng hôn nhân, giấy kết hôn đồng bộ trên ứng dụng VNeID để công dân tự vào ứng dụng thực hiện xác thực thông tin cá nhân (*trường hợp thông tin công dân không đúng thì đề nghị công dân cung cấp các thông tin, tài liệu có giá trị pháp lý cho cơ quan Tư pháp, Tòa án nhân dân các cấp kiểm tra, xác minh thông tin để cập nhật lại vào VNeID cho công dân xác thực lần 2*).

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản, giấy tờ có liên quan đến công dân theo hướng bổ sung đầy đủ 03 trường thông tin về: Họ, chữ đệm, tên; Ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân tại văn bản, giấy tờ có liên quan đến công dân khi làm thủ tục liên quan đến ngành Tòa án để đề nghị Tòa án nhân dân tối cao ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản cũ không còn phù hợp thực tiễn (*khi Tòa án nhân dân tối cao có văn bản chỉ đạo*).

- Tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách hồ sơ phải số hóa đối với các bản án, quyết định ly hôn, phân loại các trường hợp đã đầy đủ thông tin về số chứng minh nhân dân/định danh cá nhân đã được xác thực thông tin công dân với hệ thống CSDLQG về DC. Các trường hợp không đầy đủ thông tin, tổ chức phối hợp với cơ quan Tư pháp, lực lượng Công an các cấp để thực hiện chỉnh lý hồ sơ đảm bảo đầy đủ các trường thông tin (số định danh cá nhân, họ và tên, ngày

tháng năm sinh) để xác thực, số hóa, cập nhật lên hệ thống CSDL hộ tịch điện tử và đồng bộ thông tin với CSDLQG về DC.

- Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin - Tòa án nhân dân tối cao triển khai các giải pháp công nghệ kết nối, chia sẻ thông tin giữa hệ thống phần mềm quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các vụ việc của Tòa án nhân dân với hệ thống CSDLQG về DC để tiến tới đồng bộ dữ liệu của địa phương về thông tin các bản án, quyết định ly hôn, xác định cha, mẹ, con với CSDL hộ tịch điện tử để cập nhật, đồng bộ, bảo đảm thông tin về tình trạng hôn nhân của công dân luôn ‘đúng, đủ, sạch, sống’.

4. Công an tỉnh

- Chủ trì phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp phân công cử cán bộ đầu mối cùng các Bộ, ngành liên quan thành lập Tổ công tác ứng trực xử lý nhanh các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị cơ sở trong quá trình triển khai đợt cao điểm, các đầu mối được phân công phải là lãnh đạo các đơn vị có trách nhiệm, có thẩm quyền quyết định giải quyết các vấn đề ngay tại chỗ, kịp thời không tạo điểm nghẽn trong quá trình phối hợp.

- Phối hợp với Cục C06 - Bộ Công an đồng bộ dữ liệu tình trạng hôn nhân lên ứng dụng VNeID để tuyên truyền, hướng dẫn người dân trực tiếp kiểm tra, xác thực thông tin cá nhân và tích hợp dữ liệu vào ứng dụng VNeID theo yêu cầu đề ra.

- Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với ngành Tư pháp, Tòa án nhân dân các cấp thực hiện rà soát, xác minh, thu thập, chỉnh lý thông tin, dữ liệu công dân có sai lệch, thiếu các trường thông tin liên quan đến tình trạng hôn nhân, nhất là các bản án ly hôn, các quyết định tuyên bố mất tích, đã chết nhằm đảm bảo tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu.

- Phối hợp các Cục Nghiệp vụ - Bộ Công an kiểm tra, đánh giá các hệ thống thiết bị có kết nối hệ thống CSDLQG về DC tại địa phương có liên quan ngành Tư pháp, Tòa án để thực hiện nhiệm vụ kết nối, chia sẻ CSDL hộ tịch, CSDL ngành Tòa án đảm bảo an ninh, an toàn thông tin không để xảy ra mất mát, lộ lọt dữ liệu cá nhân của công dân.

- Tổ chức thành lập tổ kiểm tra, giám sát các đơn vị trong quá trình thực hiện đợt cao điểm bảo đảm tiến độ.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh điều chỉnh các hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC của tỉnh, loại bỏ các thành phần hồ sơ có yêu cầu “xác nhận tình trạng hôn nhân”.

- Phối hợp Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện kết nối các hệ thống CSDL chuyên ngành có liên quan với hệ thống CSDLQG về DC khi có yêu cầu, quá trình thực hiện phải đảm bảo an ninh, an toàn các hệ thống không để lộ, lọt thông tin cá nhân công dân.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh triển khai gửi tin nhắn tuyên truyền đến tất cả các thuê bao di động trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện đợt cao điểm “90 ngày, đêm” xác thực thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID.

- Triển khai các giải pháp tuyên truyền cho toàn thể người dân biết và thực hiện *(thông qua Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Zalo, Facebook, các màn hình LED lớn tại các khu vực đông dân cư, quảng trường tỉnh...)*.

7. Đề nghị Báo Ấp Bắc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

- Xây dựng các chương trình, phóng sự chuyên đề và phát sóng thường xuyên, liên tục trên Đài vào những khung giờ “vàng” để thông tin, tuyên truyền các kết quả thực hiện cao điểm của các ngành, các cấp; tuyên truyền sâu rộng dưới nhiều hình thức báo, đài để người dân biết và thực hiện tích hợp, xác thực thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID.

- Xây dựng Trailer video hướng dẫn cụ thể các bước theo Quy trình để hướng dẫn người dân biết, thực hiện (sau khi có quy trình của Cục C06 - Bộ Công an xây dựng chức năng trên hệ thống VNeID).

8. Tỉnh đoàn, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh

- Huy động, phân công Đoàn viên Thanh niên, Hội viên Hội phụ nữ tham gia hỗ trợ các Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã, các Tổ công nghệ số cộng đồng tại tổ, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh vận động, hướng dẫn người dân tự kiểm tra, xác thực và tích hợp thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID.

- 100% Đoàn viên Thanh niên, Hội viên Hội phụ nữ (đã có VNeID mức 2) hoàn thành việc tích hợp thông tin tình trạng hôn nhân trên ứng dụng VNeID.

9. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố, thị xã tham mưu, đề xuất kinh phí triển khai thực hiện đợt cao điểm theo Kế hoạch này, đặc biệt là tham mưu kinh phí thực hiện số hóa dữ liệu bản án, quyết định của ngành Tòa án đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện trong thời gian sớm nhất.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã khẩn trương ban hành văn bản triển khai, tổ chức thực hiện sát với tình hình thực tiễn, phân công nhiệm vụ, giao chỉ tiêu cụ thể để hoàn thành đợt cao điểm đạt hiệu quả. Căn cứ tình hình thực tiễn các đơn vị thành lập Tổ công tác để đôn đốc, triển khai thực hiện và thành lập Tổ liên ngành soát, nhập liệu, đối chiếu làm sạch dữ liệu.

2. Chế độ thông tin, báo cáo: định kỳ trước 09 giờ 00 phút ngày thứ 5 hàng tuần, yêu cầu các đơn vị báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất giải quyết các điểm nghẽn trong quá trình thực hiện đợt

cao điểm về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh; Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an (trước 15 giờ 00 phút ngày thứ 5).

3. Giao Công an tỉnh phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện trong việc triển khai đợt cao điểm; Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm về hoàn thành chỉ tiêu tại địa bàn phụ trách, tạo mọi điều kiện thuận lợi, bố trí kinh phí, nhân lực, huy động xã hội hóa toàn dân để thực hiện có hiệu quả đợt cao điểm.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công an, Cục C06 (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- VPUB: LĐVP, P.NC, TTPVHCC&KSTT;
- Đài PTTH và Báo Ấp Bắc;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Hiệu).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Vĩnh